TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 24-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1969 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Trà K, phường D, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Q (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Án số 46/HSPT ngày 15/5/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; án số 681/HSST ngày 14/12/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và án số 51/HSST ngày 15/12/2010 của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2019, đến ngày 21/12/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Ngô Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 103/5/47 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 25/9/2019, Nguyễn Văn T đi bộ một mình hướng từ Cầu R I về cầu vượt L, khi đến trước cửa nhà số 279 L, phường Đ, quận N thì thấy chị Ngô Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 103/5/47 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng đang ngồi bán bánh mỳ ở khu vực vỉa hè mặt hướng ra phía ngoài đường, phía sau dựng 01 xe máy Air Blade màu đen xám BKS 15B1-42557, trên ổ khóa còn cắm chìa khóa. Quan sát, thấy chị Hạnh đang mải bán hàng cho khách, T ngồi lên xe vặn chìa mở khóa xe, nổ máy đi được khoảng 2 mét về hướng cầu vượt Lạch T thì bị chị H phát hiện cùng người dân xung quanh bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường Đ lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Ngày 25/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định trả tự do cho T để chờ kết luận định giá. Sau đó, T bỏ trốn không có mặt tại địa phương.

Kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân quận N kết luận: 01 xe máy Honda Airblade màu đen xám, BKS:15B1-425.57 đến thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá 18.000.000 đồng.

Ngày 13/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định truy nã, ngày 20/12/2019 Nguyễn Văn T đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSNQ ngày 26 tháng 02 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn Thắng về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp

tài sản. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Ngày 25/9/2019 tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 279 L, phường Đ, quận N, Hải Phòng, Nguyễn Văn Thắng đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda Airblade màu đen xám, BKS: 15B1-425.57 trị giá 18.000.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Thắng không có tình tiết tăng nặng.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, sau khi bỏ trốn bị cáo đến cơ quan công an đầu thú. Do vậy bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân của bị cáo:

[8] Bị cáo Thắng có 03 tiền án đều đã được xóa án tích: Án số 46/HSPT ngày 15/5/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; án số 681/HSST ngày 14/12/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và án số 51/HSST ngày 15/12/2010 của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị cơ quan pháp luật xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật và không có ý thức sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về án phí:

[9] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2019.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Ngô Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án dược niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài